

Tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Strengthening the control of state power and combating corruption in the spirit of the 14th National Party Congress

TS. CAO THỊ DUNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: dungcaobctt@gmail.com

Ngày nhận bài: 16/3/2026

Ngày phản biện: 14/4/2026

Ngày duyệt đăng: 20/7/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: Thời gian qua, công tác kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam đã được nhiều kết quả quan trọng, tuy nhiên nguy cơ lạm quyền, tha hóa quyền lực và tham nhũng vẫn còn tồn tại ở một số lĩnh vực, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực một cách chặt chẽ và hiệu quả hơn. Bài viết tập trung làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về kiểm soát quyền lực nhà nước gắn với phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Đại hội XIV, phân tích những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại đồng thời đề xuất giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.

Từ khóa: kiểm soát quyền lực nhà nước; phòng, chống tham nhũng; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; Đại hội XIV của Đảng.

Abstract: In recent years, Vietnam has achieved significant progress in controlling state power and combating corruption. Nevertheless, the risks of abuse of power, power degeneration, and corruption persist in certain sectors, underscoring the need to further improve mechanisms for controlling state power in a more rigorous and effective manner. This article examines the theoretical and practical issues surrounding the control of state power in conjunction with anti-corruption efforts in the spirit of the 14th National Party Congress. It analyzes the achievements made as well as the remaining shortcomings and proposes solutions to strengthen the control of state power and enhance anti-corruption efforts in the coming period.

Keywords: control of state power; anti-corruption; socialist rule-of-law state; 14th National Party Congress.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở Việt Nam, kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng luôn được xác định là hai nhiệm vụ có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Thực tiễn cho thấy, tham nhũng thường nảy sinh từ sự lạm dụng quyền lực khi thiếu cơ chế kiểm soát hiệu quả, do đó kiểm soát quyền lực trở thành “chìa khóa” để phòng ngừa tham nhũng từ gốc. Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế sâu rộng, các nguy cơ tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp, gắn với lợi ích nhóm và những khoảng

trống trong thể chế quản lý đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện về kiểm soát quyền lực gắn với phòng, chống tham nhũng.

Theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam, việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực, kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Đây vừa là cơ sở lý luận quan trọng, vừa là định hướng chính trị có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với quá trình hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực quản trị quốc gia.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học xã hội nhằm bảo đảm tính hệ thống và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu. Trước hết, phương pháp phân tích – tổng hợp được sử dụng để làm rõ các quan điểm, định hướng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt trong Đại hội XIV của Đảng, về kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng.

Bên cạnh đó, phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp được vận dụng thông qua việc khai thác các văn kiện của Đảng, báo cáo của cơ quan nhà nước, số liệu thống kê và các công trình nghiên cứu có liên quan. Phương pháp so sánh được sử dụng để đối chiếu giữa chủ trương và thực tiễn triển khai, qua đó làm rõ kết quả đạt được và những hạn chế còn tồn tại.

Ngoài ra, phương pháp lịch sử - logic giúp xem xét vấn đề trong tiến trình phát triển của nhận thức và chính sách, bảo đảm tính kế thừa và phát triển. Trên cơ sở đó, bài viết sử dụng phương pháp suy luận khoa học để đề xuất các giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn mới.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Những vấn đề chung về kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng

Trong khoa học pháp lý và quản trị quốc gia, quyền lực nhà nước được hiểu là khả năng của Nhà nước trong việc ban hành và tổ chức thực thi các quyết định mang tính bắt buộc nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội. Tuy nhiên, quyền lực nếu không được kiểm soát sẽ dễ dẫn đến lạm quyền, tha hóa quyền lực và phát sinh tham nhũng. Vì vậy, kiểm soát quyền lực nhà nước được hiểu là tổng thể các cơ chế, thiết chế và phương thức nhằm giám sát, hạn chế, ràng buộc việc thực thi quyền lực, bảo đảm quyền lực được sử dụng đúng mục đích, đúng thẩm quyền và vì lợi ích chung. Phòng, chống tham nhũng là hoạt động của Nhà nước và xã hội nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

Nội dung của kiểm soát quyền lực nhà nước gắn với phòng, chống tham nhũng được thể hiện trên nhiều phương diện, *trước hết* là kiểm soát trong việc thiết lập và phân công quyền lực. Điều này đòi hỏi phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức và cá nhân trong bộ máy nhà nước, tránh

chồng chéo hoặc bỏ trống quyền lực. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. *Thứ hai*, kiểm soát quyền lực trong quá trình thực thi quyền lực. Đây là nội dung trọng tâm, bao gồm việc xây dựng và thực hiện các cơ chế công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhằm minh bạch hóa quy trình, giảm thiểu sự can thiệp chủ quan của con người. *Thứ ba*, kiểm soát quyền lực thông qua xử lý vi phạm. Các hành vi tham nhũng, lạm dụng quyền lực cần được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”.

Về vai trò của kiểm soát quyền lực nhà nước trong phòng, chống tham nhũng: Kiểm soát quyền lực nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng trong phòng, chống tham nhũng, *trước hết* là góp phần phòng ngừa tham nhũng từ gốc. Khi quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, minh bạch và có cơ chế giám sát hiệu quả, các cơ hội phát sinh tham nhũng sẽ bị hạn chế đáng kể. Điều này giúp chuyển từ tư duy “xử lý” sang “phòng ngừa”, phù hợp với yêu cầu quản trị hiện đại. *Thứ hai*, kiểm soát quyền lực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Khi quyền lực được phân công rõ ràng, thực thi minh bạch và có trách nhiệm giải trình, hoạt động của bộ máy nhà nước sẽ trở nên hiệu quả hơn, giảm thiểu sai sót và tiêu cực. Đồng thời, việc xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm sẽ củng cố kỷ luật, kỷ cương hành chính. *Thứ ba*, kiểm soát quyền lực có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tham nhũng nếu không được kiểm soát sẽ làm xói mòn niềm tin xã hội, trong khi việc kiểm soát quyền lực hiệu quả và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng sẽ tạo dựng niềm tin và sự đồng thuận xã hội. *Thứ tư*, kiểm soát quyền lực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Một môi trường quản trị minh bạch, liêm chính sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đồng thời, việc sử dụng hiệu quả

nguồn lực công sẽ góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong dài hạn.

3.2. Thực trạng kiểm soát quyền lực nhà nước, phòng chống tham nhũng ở nước ta thời gian qua

Kết quả đạt được

Một là, nhận thức và quyết tâm chính trị về kiểm soát quyền lực nhà nước, phòng, chống tham nhũng ngày càng được nâng cao. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đặc biệt coi trọng việc tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước gắn với đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các chủ trương, quan điểm của Đảng về vấn đề này ngày càng được quán triệt sâu sắc trong toàn bộ hệ thống chính trị, từ Trung ương đến địa phương. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên về nguy cơ tha hóa quyền lực và tác hại của tham nhũng ngày càng được nâng cao, từ đó hình thành quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, giáo dục về liêm chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi quyền lực nhà nước cũng được chú trọng triển khai. Nhờ vậy, ý thức trách nhiệm của nhiều cán bộ, công chức trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và tuân thủ pháp luật được nâng lên rõ rệt.

Hai là, hệ thống thể chế, pháp luật về kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng từng bước được hoàn thiện. Văn kiện Đại hội XIV của Đảng trong mục Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chỉ rõ: “Việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện quyết liệt, trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả hơn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Thời gian qua, nhà nước đã “Tập trung rà soát hệ thống pháp luật, loại bỏ các quy định còn chồng chéo, không phù hợp, gây cản trở cho phát triển và hoàn thiện theo hướng toàn diện, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, phù hợp, khả thi” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026).

Ba là, công tác phát hiện, điều tra và xử lý các vụ việc tham nhũng được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả tích cực. “Nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn đặc biệt nghiêm trọng, tồn đọng lâu, xảy ra trên diện rộng được xử lý nghiêm” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Thực tiễn những năm gần đây cho thấy công tác kiểm

soát quyền lực nhà nước gắn với phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo Báo cáo của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 trình Quốc hội, các cơ quan điều tra trong lực lượng Công an nhân dân đã thụ lý điều tra 1.363 vụ án với 3.187 bị can phạm tội về tham nhũng, với tổng thiệt hại xác định trên 3.801 tỷ đồng và nhiều tài sản khác (Chính phủ, 2025). Những kết quả trên cho thấy quyết tâm chính trị rất cao của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, đồng thời khẳng định nguyên tắc mọi hành vi vi phạm đều phải được xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm và không có ngoại lệ.

Bốn là, cơ chế kiểm tra, giám sát quyền lực trong hệ thống chính trị ngày càng được tăng cường. Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan trong hệ thống chính trị được chú trọng nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các biểu hiện lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán ngày càng phát huy vai trò quan trọng trong việc giám sát việc thực thi quyền lực, qua đó góp phần hạn chế nguy cơ phát sinh tham nhũng. Bên cạnh đó, hoạt động giám sát của cơ quan dân cử cũng được tăng cường, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước trước nhân dân. Việc đẩy mạnh kiểm tra, giám sát không chỉ giúp phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm mà còn có tác dụng phòng ngừa các hành vi lạm dụng quyền lực trong quá trình thực thi công vụ.

Năm là, vai trò giám sát của nhân dân, báo chí và xã hội đối với hoạt động của bộ máy nhà nước ngày càng được phát huy. Trong thời gian qua, việc phát huy vai trò giám sát của nhân dân và các tổ chức xã hội đối với hoạt động của bộ máy nhà nước đã góp phần quan trọng vào công tác phòng, chống tham nhũng. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, nhiều vụ việc tiêu cực, tham nhũng đã được phản ánh và phát hiện kịp thời, tạo cơ sở để các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra và xử lý theo quy định. Báo chí và truyền thông ngày càng trở thành kênh thông tin quan trọng trong việc phát hiện và đấu tranh với các hành vi tiêu cực trong xã hội. Bên cạnh đó, việc mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân cũng giúp tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan

nhà nước.

Hạn chế

Thứ nhất, cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước ở một số lĩnh vực chưa thật sự chặt chẽ và đồng bộ. Mặc dù hệ thống pháp luật và các cơ chế giám sát quyền lực nhà nước đã từng bước được hoàn thiện, song trên thực tế vẫn còn những khoảng trống trong việc kiểm soát quyền lực ở một số lĩnh vực. Việc phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước đôi khi chưa thật sự hiệu quả. Trong một số trường hợp, quyền lực tập trung quá lớn vào một số vị trí quản lý nhưng cơ chế giám sát chưa theo kịp, dẫn đến nguy cơ lạm quyền hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân.

Thứ hai, tình trạng tham nhũng, tiêu cực vẫn còn xảy ra ở một số lĩnh vực và cấp quản lý. Mặc dù công tác phòng, chống tham nhũng đã đạt nhiều kết quả tích cực, song trong thực tế vẫn còn những vụ việc tham nhũng xảy ra ở một số lĩnh vực như quản lý đất đai, đầu tư công, đầu thầu hoặc quản lý tài sản công. Những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi không chỉ gây thất thoát nguồn lực của Nhà nước mà còn làm giảm hiệu quả quản lý và ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh. Bên cạnh đó, một số vụ việc tham nhũng có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, gây khó khăn cho quá trình phát hiện và xử lý.

Thứ ba, hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng có lúc còn hạn chế. Trong hệ thống chính trị hiện nay có nhiều cơ quan tham gia vào hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và giám sát quyền lực nhà nước. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, việc phối hợp giữa các cơ quan này chưa thật sự nhịp nhàng và hiệu quả, dẫn đến tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót trong quá trình kiểm tra, giám sát. Bên cạnh đó, việc chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác phát hiện và xử lý tham nhũng đôi khi chưa được thực hiện kịp thời.

Thứ tư, việc phát huy vai trò giám sát của xã hội đối với hoạt động của bộ máy nhà nước chưa thật sự đầy đủ. Mặc dù vai trò giám sát của nhân dân, báo chí và các tổ chức xã hội đã được khẳng định và từng bước phát huy, song trên thực tế vẫn còn những hạn chế nhất định. Một bộ phận người dân chưa mạnh dạn tham gia phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng

do lo ngại những rủi ro có thể phát sinh. Đồng thời, cơ chế bảo vệ người tố cáo và khuyến khích sự tham gia của xã hội trong phòng, chống tham nhũng vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện.

4. Giải pháp tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước, phòng chống tham nhũng theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Một là, tiếp tục hoàn thiện thể chế và cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước.

Để tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng hiệu quả, trước hết cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế và pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Trong Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng chỉ rõ: “Đẩy mạnh triển khai số hoá và tích hợp hệ tri thức pháp lý quốc gia, tạo nền tảng pháp lý mở, công khai, minh bạch, phục vụ người dân, doanh nghiệp và bộ máy quản lý. Thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong các lĩnh vực mới như công nghệ tài chính (Fintech), trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi năng lượng, công nghệ số...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Việc hoàn thiện thể chế cần tập trung vào việc xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, bảo đảm quyền lực nhà nước được thực thi đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cần rà soát, sửa đổi và bổ sung các quy định liên quan đến minh bạch tài sản, trách nhiệm giải trình và quản lý tài sản công nhằm ngăn ngừa các hành vi lợi dụng quyền lực để trục lợi.

Hai là, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng. Một trong những giải pháp quan trọng nhằm tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước là nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và các thiết chế giám sát khác trong hệ thống chính trị. Văn kiện Đại hội XIV của Đảng khẳng định: “Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Các cơ quan này cần được tăng cường thẩm quyền, nguồn lực và trách nhiệm trong việc phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là các hành vi

tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm có đủ năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức để thực hiện nhiệm vụ.

Ba là, đẩy mạnh công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Công khai, minh bạch là một trong những điều kiện quan trọng để kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng. Trong thời gian tới, cần tiếp tục mở rộng các hình thức công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, đầu tư công và các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao. Đồng thời, cần tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước và của người đứng đầu trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Khi các quyết định quản lý được công khai và minh bạch, người dân và các tổ chức xã hội sẽ có điều kiện thuận lợi hơn để giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước.

Bốn là, phát huy vai trò giám sát của nhân dân, báo chí và các tổ chức xã hội.

Trong kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng, vai trò giám sát của nhân dân và xã hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Vì vậy, cần tiếp tục tạo điều kiện để người dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước thông qua nhiều hình thức khác nhau như phản ánh, kiến nghị, tố cáo hoặc tham gia các hoạt động giám sát cộng đồng. Đồng thời, cần phát huy vai trò của báo chí và các phương tiện truyền thông trong việc phát hiện và phản ánh các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong xã hội. Bên cạnh đó, cần hoàn thiện cơ chế bảo vệ người tố cáo, khuyến khích và bảo đảm an toàn cho những cá nhân dũng cảm đấu tranh với các hành vi tham nhũng. Khi sức mạnh giám sát của toàn xã hội được phát huy, hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước sẽ được nâng cao rõ rệt, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch và liêm chính.

Năm là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ số vào quản lý nhà nước sẽ tạo ra những công cụ hữu hiệu để tăng cường kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng. Các hệ thống quản lý điện tử, cơ sở dữ liệu số

và các nền tảng dịch vụ công trực tuyến giúp nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đồng thời hạn chế sự can thiệp chủ quan của con người trong quá trình xử lý công việc. Bên cạnh đó, việc xây dựng và kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia cũng giúp tăng cường khả năng giám sát và phát hiện các dấu hiệu bất thường trong quản lý tài sản công, ngân sách nhà nước hoặc các hoạt động kinh tế.

5. Kết luận

Kiểm soát quyền lực nhà nước gắn với phòng, chống tham nhũng là yêu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thời gian qua, công tác này đã đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy nhà nước và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, trước những yêu cầu mới của quá trình phát triển và hội nhập, việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực vẫn là nhiệm vụ quan trọng. Theo tinh thần của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về thể chế, giám sát và minh bạch nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (2023). *Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*.
2. Bộ Chính trị (2019). *Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*.
3. Chính phủ (2025). *Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025, trình Quốc hội khóa XV*.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr.139, 180, 181, 319, 321.
5. Luật Phòng, chống tham nhũng (Số 36/2018/QH14, 2018). *Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206104>
6. Nguyễn Phú Trọng (2023). *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.